

Bản án số: 07/2020/HS-PT
Ngày 09-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng An Thanh.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn.

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 235/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Đào Hồng V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo: Đào Hồng V; sinh ngày 02 tháng 12 năm 1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: số X, tổ Y, ấp Z, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Khoa LL và bà Võ Thị P1; có vợ là bà Kim Thị L1; có 02 người con (sinh năm 1993 và năm 1995); tiền án, tiền sự: không; hiện đang tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2019, sau khi đã uống rượu, bị cáo Đào Hồng V (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển số 52K1-B chở ông Nguyễn Hùng T1 lưu thông trên đường Đ1 hướng từ xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước đến Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 14 giờ 55

phút, đến cầu P2, bị cáo điều khiển xe qua quãng hờ của dải phân cách, quay lại hướng về xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương tìm quán cà phê để nghỉ. Đến đoạn đường cong trên đường Đ1, phía trước số nhà M, tổ N, ấp K, xã P2, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo nghe tiếng còi xe ô tô tải nên đánh lái vào lề đường bên phải làm xe mô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào trụ đèn chiếu sáng bên lề đường, rồi tiếp tục lao về phía trước và chạm vào lan can rào chắn lề đường bên phải. Tai nạn làm ông Nguyễn Hùng T1 tử vong tại hiện trường, bị cáo bị thương, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 307/GDPY ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương xác định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Hùng T1 là do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 142/HPL-PC09 ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương xác định nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 133,94mg/100ml máu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 48; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Hồng V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đào Hồng V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, bị cáo Đào Hồng V kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi cha và mẹ già, có vợ đã lớn tuổi và công việc không ổn định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm như sau: Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo trình bày có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, đã điều khiển phương tiện giao thông đường bộ khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định dẫn đến

tai nạn làm bị hại tử vong. Hiện nay, tình hình tai nạn giao thông đang diễn biến phức tạp, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo tự bào chữa: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm cũng được nhưng bị cáo mới học xong bằng lái xe, đã bỏ ra nhiều tiền, nếu đi tù thì bị cáo sẽ mất hết. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét bị cáo nghỉ làm nên năm sau mới được nhận tiền bảo hiểm mà chỉ có bị cáo mới trực tiếp nhận tiền bảo hiểm được nên nếu đi tù thì không ai có thể nhận thay cho bị cáo.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo V đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Nếu bị cáo đi tù thì khi ra tù cha mẹ cũng đã chết, vợ không biết có còn không, không biết có ai nhận bị cáo vào làm việc nữa không và nếu bị cáo đi tù thì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận vào ngày 26 tháng 4 năm 2019, bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng đã sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định tại khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn, hậu quả làm chết người. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn

giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải nghiêm trị nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Bị cáo trình bày tại phiên tòa phúc thẩm là bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo còn trình bày lý do bị cáo quay xe lại là để bị hại ngủ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi cha mẹ già nhưng đây không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không phải là các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi cân nhắc tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là thỏa đáng, không nặng, không nhẹ. Việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tình hình tội phạm vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đang gia tăng và đi ngược lại với quan điểm đẩy mạnh công tác phòng, chống tác hại của rượu, bia như hiện nay. Do đó, bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đề ngày 08 tháng 11 năm 2019 của đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Quan điểm khác với quan điểm của Hội đồng xét xử phúc thẩm không được chấp nhận.

[8] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 344, Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Hồng V, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Đào Hồng V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đào Hồng V 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Bị cáo Đào Hồng V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Những người tham gia tố tụng (03);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NTN, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng An Thanh